

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 465/2017/HSST

Ngày 31/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Doãn Đức

2. Ông Huỳnh Phi Hồ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn – Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Đình Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 460/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Trương Hải V, sinh năm 1997 tại Đồng Nai

HKTT: 229D/3, ấp Tam Hòa, xã Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê

Trình độ học vấn: lớp 10/12

Con ông Trương Hải Đ, sinh năm 1965 và bà Đặng Thị M, sinh năm 1966.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị bắt ngày 16/6/2017.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Hải Đ, sinh năm 1965

Địa chỉ: 229D/3, ấp Tam Hòa, xã Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo và ông Đ đều có mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trương Hải V bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trương Hải V là người sử dụng ma túy và có quen biết với tên Ty (không rõ lai lịch, địa chỉ). Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/6/2017, Phạm T điện thoại

cho Ty đề hỏi mua 10 viên ma túy tổng hợp với giá 2.500.000đ. Ty đồng ý và hẹn T đợi ở quán Bar Tiptop, thuộc khu phố 7, phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Đồng Nai.

Khoảng 00 giờ 40 phút cùng ngày, Ty điện thoại cho V để nói với V đến chân cột điện ở chợ nhỏ Hăng Dầu, thuộc phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa để lấy 10 viên ma túy tổng hợp mang đến quán Bar Tiptop bán cho T với giá 2.500.000đ thì V đồng ý. Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 16/6/2017, V điều khiển xe mô tô biển số 60V6-2630 mang 10 viên ma túy tổng hợp đến quán Bar Tiptop giao cho T. Khi V vừa giao ma túy và nhận của T số tiền 2.500.000đ thì bị Công an bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

+ 10 viên ma túy tổng hợp.

+ 2.500.000đ là số tiền mua bán ma túy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imeil: 3522.4480.2645.6805, số thuê bao 0915.923.473 và 0963.209.981 sử dụng vào việc phạm tội. 01 điện thoại di động hiệu Coolpal, không có số thuê bao của V không sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 xe mô tô biển số 60V6-2630 của ông Trương Hải Đ (cha của bị cáo V).

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone của Phạm T.

Tại Kết luận giám định số 230/PC54-GĐMT ngày 09/07/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu M được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng 3,5560g có MDMA.

Tại bản cáo trạng số 468/CT/VKS-HS ngày 27/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Trương Hải V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 – BLHS để xử phạt bị cáo V mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.500.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imeil: 3522.4480.2645.6805, số thuê bao 0915.923.473 và 0963.209.981 sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu tiêu hủy toàn bộ trọng lượng ma túy còn lại sau giám định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả giám định, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 16/6/2017, tại quán Bar Tiptop, thuộc khu phố 7, phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Đồng Nai bị cáo Trương Hải V có hành vi bán cho Phạm T một lần 10 viên ma túy tổng hợp có trọng lượng 3,5560g MDMA với giá 2.500.000đ thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị

cáo Trương Hải V đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của cộng đồng cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

+ 01 gói đã được niêm phong sau giám định số 230 ngày 19/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 2.500.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imeil: 3522.4480.2645.6805, số thuê bao 0915.923.473 và 0963.209.981 bị cáo V sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô biển số 60V6-2630 của ông Trương Hải Đ (cha của bị cáo V) khi V sử dụng phạm tội ông Đ không biết, 01 điện thoại di động hiệu Iphone của Phạm T không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Đ và anh T là phù hợp. 01 điện thoại di động hiệu Coolpal, không có số thuê bao của bị cáo V không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo V.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Hải V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Hải V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2017.

3. Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 gói đã được niêm phong sau giám định số 230 ngày 19/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai .

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imeil: 3522.4480.2645.6805, số thuê bao 0915.923.473 và 0963.209.981.

+ Trả lại cho bị cáo Trương Hải V 01 (một) điện thoại di động hiệu Coolpal (không có sim, Imel không xác định).

(Toàn bộ vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa quản lý - Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/10/2017 và Biên lai thu tiền số 009508 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và ông Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hương